

Số: 02/QĐ-XPHC

Hương Trà, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính.**

**HẠT TRƯỞNG HẠT KIỂM LÂM THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Thú y; Chăn nuôi;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 02/BB-VPHC lập ngày 24/5/2024;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ uy, Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: \_\_\_\_/\_\_\_\_/2000, Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Đầu bếp.

Nơi ở hiện tại: \_\_\_\_\_ 1, phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: \_\_\_\_\_3480; ngày cấp 28/6/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Quảng cáo để kinh doanh động vật rừng và sản phẩm của chúng (chim cò) trái quy định của pháp luật đối với loài không thuộc Phụ lục III của Luật Đầu tư.

3. Quy định tại: Điểm d, khoản 4, Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Thú y, Chăn nuôi.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).



b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông [ ] y là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông [ ] y không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ ..... để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) Ông [ ] y có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Trà để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ông Hoàng Phúc Thanh, Phụ trách Bộ phận Thanh tra, pháp chế, Hạt Kiểm lâm thị xã Hương Trà để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ..... để biết và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**HẠT TRƯỞNG**  
  
**Hoàng Thế Diễn**

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM  
CHI NHÁNH: NHNo&PTNT Hương Trà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN LAI THU THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ THU PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

(Áp dụng đối với trường hợp in từ chương trình ứng dụng thu ngân sách nhà nước)

Liên số:..... Lưu tại:.....

Số Seri: HUE122224

Số Biên lai: 1528027

Thu phạt

Nội dung phạt: Quảng cáo để kinh doanh động vật rừng trái quy định pháp luật;  
Trace:012027

Thu phí, lệ phí

Tên loại phí, lệ phí:.....

Thu thuế

Người nộp thuế: [ ] ay

Mã số thuế/CMND/HC:

Địa chỉ: [ ], Hương Văn

Huyện: Thị xã Hương Trà

Tỉnh: Tỉnh Thừa Thiên Huế

Theo quyết định số: 02/QĐ-XPHC

ngày: 24/05/2024

của: Hạt Kiểm Lâm TX Hương Trà

Đơn vị nhận tiền: KBNN Hương Trà - Thừa Thiên  
Huế

MPNO & PTNT TX. HUONG TRA  
**ĐÃ THU TIỀN**

STT	Nội dung các khoản nộp Ngân sách/Mã định danh hồ sơ(ID)	Số tiền
1	Phạt vi phạm hành chính	1 250 000
2	Phạt chậm nộp	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>1 250 000</b>

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng./.

Người nộp tiền  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 24 tháng 05 năm 2024

Người thu tiền  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Nhị